

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GIA VIỄN  
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 61/2023/HS-ST  
Ngày 26 - 09 - 2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA VIỄN, TỈNH NINH BÌNH**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đinh Xuân Tường.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Đinh Công Hiến
- Ông Hà Xuân Ninh.

*Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Đoàn Thanh Minh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:* ông Vũ Văn Diệu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26/09/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 66/2023/TLST-HS, ngày 31/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2023/QĐXXST - HS ngày 11/9/2023 đối với bị cáo:

**Họ và tên:** Lê Mạnh C, tên gọi khác: Không, sinh năm 1989 tại xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: thôn V, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: làm ruộng; giới tính: nam; trình độ văn hoá: lớp 9/12; quốc tịch Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Lê Xuân H (đã chết) và bà Ngô Thị H1; có vợ là Nguyễn Thị T và có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án: không; tiền sự: ngày 21/7/2022, Công an thị trấn M, huyện G ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 24, phạt 1.500.000 đồng về hành vi: “Đánh bạc”. Bị cáo chấp hành xong quyết định ngày 26/7/2022; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

**Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Lê Mạnh H2, sinh năm 1981; trú tại: thôn V, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).
- Ông Đinh Văn T1, sinh năm 1966; trú tại: thôn V, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt)
- Anh Lê Thành C1, sinh năm 1979; trú tại: thôn V, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

4. Anh **Lê Đình T2**, sinh năm 1986; trú tại: **thôn V, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình** (vắng mặt).

5. Anh **Lê Văn N**, sinh năm 1981; trú tại: **thôn V, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình** (vắng mặt).

6. Anh **Lê Đình T2**, sinh năm 1983; trú tại: **thôn V, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình** (vắng mặt).

7. Anh **Lê Văn T3**, sinh năm 1976; trú tại: **thôn V, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình** (vắng mặt).

**Người làm chứng:** anh **Đào Xuân Đ** (vắng mặt).

### NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

**Lê Mạnh C** là người đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “Đánh bạc”, chưa được xóa. Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 19/6/2023, **C** cùng **Lê Mạnh H2**, sinh năm 1981, **Đình Văn T1**, sinh năm 1966, **Lê Thành C1**, sinh năm 1979, đều trú tại **thôn V, xã G**; **Lê Đình T2**, sinh năm 1983, **Lê Văn N**, sinh năm 1991 và **Lê Đình T2**, sinh năm 1986, đều trú tại **thôn V, xã G, huyện G** đi bộ đến nhà anh **Lê Văn T3**, sinh năm 1976 tại **thôn V, xã G, huyện G** để ăn cơm, uống rượu. Trong quá trình ăn uống, **H2** nói: “*Xong anh em làm tý chẵn*”, ý rủ mọi người đánh bạc được, thua bằng tiền; tất cả đều đồng ý. Khoảng 13 giờ 20 phút cùng ngày, sau khi ăn uống xong, **H2, C, T1, C1, T2, N, T2** đi lên phòng thờ tầng 2 nhà anh **T3**, thấy bộ bài tú lơ khơ 52 quân trên bàn nên **H2** cầm lấy rồi cùng mọi người ngồi xuống nền nhà đánh bạc bằng hình thức đánh liêng được, thua bằng tiền, mức cược thấp nhất là 5.000 đồng/người/ván, cao nhất là 50.000 đồng/người/ván. Khoảng 13 giờ 40 phút cùng ngày, khi **H2, C, T1, C1, T2, N, T2** đang đánh bạc thì bị Tổ công tác **Công an xã G** kiểm tra, phát hiện. Thu giữ tại vị trí đánh bạc số tiền 450.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân. Ngoài ra thu giữ của **Lê Mạnh H2** số tiền 330.000 đồng, của **Lê Văn N** số tiền 400.000 đồng, của **Lê Thành C1** số tiền 30.000 đồng, của **Lê Đình T2**, sinh năm 1986 số tiền 470.000 đồng, của **Đình Văn T1** 120.000 đồng, **Lê Đình T2**, sinh năm 1983 số tiền 100.000 đồng và của **Lê Mạnh C** 380.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định số tiền **Lê Mạnh H2, Lê Mạnh C, Đình Văn T1, Lê Thành C1, Lê Đình T2, Lê Văn N** và **Lê Đình T2** sử dụng để đánh bạc ngày 19/6/2023 là 2.280.000 đồng (Gồm: thu giữ tại chiếu bạc số tiền 450.000 đồng; thu giữ của **Lê Mạnh H2** số tiền 330.000 đồng, của **Lê Văn N** số tiền 400.000 đồng, của **Lê Thành C1** số tiền 30.000 đồng, của **Lê Đình T2**, sinh năm 1986 số tiền 470.000 đồng, của



**Đình Văn T1** 120.000 đồng, **Lê Đình T2**, sinh năm 1983 số tiền 100.000 đồng và của **Lê Mạnh C** 380.000 đồng).

Tại Bản cáo trạng số 64/CT- VKS- GV, ngày 30/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn đã truy tố bị cáo **Lê Mạnh C** ra trước Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn để xét xử về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo **Lê Mạnh C** phạm tội: “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự phạt tiền **Lê Mạnh C** từ 21.000.000đ đến 23.000.000đ.

Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.280.000 đồng là tiền sử dụng vào việc đánh bạc; tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân là công cụ sử dụng để đánh bạc.

Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì. **Đ1** nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, vật chứng thu giữ. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: **Lê Mạnh C** là người đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “Đánh bạc” chưa được xóa. Ngày 19/6/2023, tại nhà anh **Lê Văn T3** ở **thôn V, xã G, huyện G**, **C** lại có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh liêng được, thua bằng tiền cùng **Lê Mạnh H2**, **Đình Văn T1**, **Lê Thành C1**, **Lê Đình T2**, **Lê Văn N** và **Lê Đình T2** với số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 2.280.000 đồng thì bị tổ công tác **Công an xã G** kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

[2] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật.

#### **Điều 321: Tội đánh bạc**

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc

*hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

....

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Từ căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo **C** đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn truy tố bị cáo là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có bố là thương binh loại A, hạng 1/3. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “Đánh bạc” chưa được xóa lại tiếp tục phạm tội đánh bạc.

[4] Về hình phạt: xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn đề nghị là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đủ nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân sống có ích cho gia đình, xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Ngoài ra trong vụ án này còn có **Lê Mạnh H2**, **Đình Văn T1**, **Lê Thành C1**, **Lê Đình T2**, sinh năm 1983, **Lê Văn N** và **Lê Đình T2**, sinh năm 1986 tham gia đánh bạc ngày 19/06/2023 cùng bị cáo **C** với số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 2.280.000 đồng. Tuy nhiên, trước khi thực hiện hành vi đánh bạc Hà, **T1**, **C1**, **T2**, **N** và **T2** chưa có tiền án, tiền sự về tội: “đánh bạc”, tội: “tổ chức đánh bạc” hoặc tội: “gà bạc”, số tiền sử dụng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nên hành vi nêu trên của **H2**, **T1**, **C1**, **T2**, **N** và **T2** chưa đủ yếu tố cấu thành tội: “Đánh bạc” quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. **Công an huyện G** đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với **H2**, **T1**, **C1**, **T2**, **N** và **T2** là thỏa đáng.



Đối với anh **Lê Văn T3** là chủ nhà, việc các đối tượng sử dụng phòng thờ tầng 2 của gia đình để đánh bạc, anh **T3** không biết. Vì vậy không có căn cứ xử lý đối với anh **T3**.

[6] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân là công cụ sử dụng vào việc đánh bạc không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 2.280.000 đồng là số tiền sử dụng vào việc đánh bạc tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra **Công an huyện G**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân **huyện G**, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

## QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: bị cáo **Lê Mạnh C** phạm tội: “Đánh bạc”.

Phạt tiền bị cáo **Lê Mạnh C** 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 2.280.000 (Hai triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng) số tiền trên đang tạm gửi tại **Kho bạc Nhà nước huyện G** theo ủy nhiệm chi giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Viễn và **Kho bạc Nhà nước huyện G**, ngày 06/9/2023.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân là công cụ sử dụng vào việc đánh bạc.

*Chi tiết như biên bản giao nhận vật chứng giữ Cơ quan điều tra Công an huyện G với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Viễn, ngày 05/9/2023.*

3. Về án phí: bị cáo Lê Mạnh C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Người phải thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai.

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Ninh Bình;
- CQĐT Công an huyện Gia Viễn;
- Thi hành án dân sự H. Gia Viễn;
- Viện kiểm sát H. Gia Viễn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi liên quan;
- Lưu HS, VP.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Đinh Xuân Tường**